



AR-26-VD-076278-01 / EUVNHC-00406912- Trang : 1 / 2

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP - THỰC PHẨM DUNG

Tầng 3, toà nhà An Phú Plaza, 117-119, Lý Chính Thắng, phường Xuân Hoà

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Mã số PO của khách hàng : GU5K2602060121-BL-C3

Mã số mẫu : 743-2026-00037972

Mã số Eol :

005-32410-674249

Tên mẫu / Tên sản phẩm :

Gạo lứt tẻ đen sấy thăng hoa - Chế biến từ sữa gạo (Cô Ba Tam Kỳ)

Mô tả mẫu :

Mẫu thành phẩm

Ngày nhận mẫu :

23/02/2026

Ngày hẹn trả kết quả khách hàng : 01/04/2026

Thời gian kiểm nghiệm :

26/02/2026 - 01/04/2026

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD353 VD (a) <i>Escherichia coli</i>	cfu/ g	TCVN 7924-2:2008; ISO 16649-2:2001	Không phát hiện (LOD=10)
2	VD368 VD (a) <i>Salmonella spp.</i>	/25 g	TCVN 10780-1:2017; ISO 6579-1:2017/Amd. 1:2020	Không phát hiện
3	VD373 VD (a) <i>Staphylococcus aureus</i>	cfu/ g	AOAC 975.55	Không phát hiện (LOD=10)
4	VD325 VD (a) Tổng số vi sinh vật hiếu khí	cfu/ g	ISO 4833-1:2013/Amd.1:2022	2.6x10 ⁵
5	VD340 VD (a) Coliforms	cfu/ g	TCVN 6848:2007; ISO 4832:2006	3.0x10 ³
6	VD445 VD (a) Tổng số nấm mốc	cfu/ g	TCVN 8275-2:2010; ISO 21527-2:2008	4.3x10 ²
7	VD443 VD (a) Tổng số nấm men	cfu/ g	TCVN 8275-2:2010; ISO 21527-2:2008	9.8x10 ³
8	VD210 VD (a) Độ ẩm	%	EVN-R-RD-2-TP-3496	2.13
9	VD297 VD (a) Tro tổng	g/ 100 g	EVN-R-RD-2-TP-3497	1.01
10	VD1SM VD (a) Hoạt độ nước (tại 25°C)		TCVN 8130:2009 (ISO 21807:2004)	0.0824
11	VD855 VD (a) Cadimi (Cd)	mg/ kg	AOAC 2015.01	Không phát hiện (LOD=0.01)
12	VD861 VD (a) Chì (Pb)	mg/ kg	AOAC 2015.01	Không phát hiện (LOD=0.017)
13	VD856 VD (a) Arsen (As)	mg/ kg	AOAC 2015.01	0.15
14	VD857 VD (a) Thủy ngân (Hg)	mg/ kg	AOAC 2015.01	Không phát hiện (LOD=0.007)
15	VD821 VD (a) Aflatoxin B1	µg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-5060 (Tham khảo DIN EN 14123:2008-03)	Không phát hiện (LOD=0.5)
16	VD821 VD (a) Aflatoxin tổng (B1, B2, G1, G2)	µg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-5060 (Tham khảo DIN EN 14123:2008-03)	Không phát hiện (LOD=0.5)
17	VD630 VD Màu sắc		EVN-R-RD-2-TP-3552 (Tham khảo TCVN 12387:2018 (ISO 6658:2017))	Màu nâu xám đến nâu tím nhạt.



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Mã số mẫu : 743-2026-00037972

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
18	VD630 VD Mùi		EVN-R-RD-2-TP-3552 (Tham khảo TCVN 12387:2018 (ISO 6658:2017))	Mùi thơm đặc trưng của sản phẩm, không có mùi lạ.
19	VD630 VD Trạng thái		EVN-R-RD-2-TP-3552 (Tham khảo TCVN 12387:2018 (ISO 6658:2017))	(1)
20	VD630 VD Vị		EVN-R-RD-2-TP-3552 (Tham khảo TCVN 12387:2018 (ISO 6658:2017))	Vị đặc trưng của sản phẩm, không có vị lạ.

(1) Dạng viên tròn, kích thước tương đối đồng đều, khô, giòn.

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp.

Ký tên

Nguyễn Anh Vũ
Giám Đốc Chi nhánh Hồ Chí MinhLý Hoàng Hải
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Anh Vũ 04/04/2026, và được phê duyệt điện tử bởi Lý Hoàng Hải 04/04/2026.

Ghi chú giải thích

Thông thường, mẫu được lưu giữ 10 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu thử nghiệm vi sinh và mẫu dễ hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thỏa thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.

Hết thời hạn lưu mẫu, Công ty TNHH Eurofins Sắc Kỳ Hai Đăng không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.

Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thỏa thuận giữa Công ty TNHH Eurofins Sắc Kỳ Hai Đăng và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-viet-nam/eurofins-sack-ky-hai-dang/dieu-khoan-va-dieu-kien-chung-ve-cung-cap-dich-vu/.

Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.

Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sắc Kỳ Hai Đăng xây dựng.

Tất cả các phương pháp (như AOAC, phương pháp nội bộ,...) không được công bố năm ban hành đều là phiên bản mới nhất tại thời điểm kiểm nghiệm.

Các phép thử bắt đầu bởi ký tự "VD", "VE", "VW" và không có ký tự "EXT" đi kèm được thực hiện tại phòng thí nghiệm Eurofins Sắc Kỳ Hai Đăng.

(a): được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.